

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 137/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1995;

CCCD số 045195008413, cấp ngày 25/6/2021;

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, tỉnh Quảng Trị

- Bị đơn: Anh Lê Thuận K, sinh năm 1990;

CCCD số 044090008244, cấp ngày 11/8/2021;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Thuận K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Thuận K có 02 con chung là Lê Thuận Tiên Đ, sinh ngày 21/9/2017 và Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 09/5/2021. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con Lê Thuận Tiên Đ cho anh Lê Thuận K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Lê Nguyễn

Bảo N cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không bên nào phải chịu cấp dưỡng cho nhau.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, chị T và anh K đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Thuận K thống nhất tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Thuận K thống nhất chị Nguyễn Thị T và anh Lê Thuận K mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; chị T thỏa thuận nộp thay án phí ly hôn thay cho anh K. Tổng cộng chị Thảo phải chịu án phí 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai thu tiền số 0002341, ngày 21/5/2026. Chị T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV4- tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KV4 - tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Mỹ;
- Công an xã Tân Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường